

聖母マリアへ花を捧げる伝統的なことの意味

西ブロック担当司祭 ヨセフ チョン デイン ハイ 神父

教会の伝統によると、5月は『花の月—聖母月』と呼ばれています。

5月に聖母への崇敬として花を捧げることはアジアのキリスト者だけの伝統ではありません。5月に、熱帯性気候であるベトナムと他のアジアの国々では『花の月』ではなく、むしろ日差しが強く、乾燥する月です。聖母に花を捧げる習慣は西洋から始められたでしょう。キリスト教が誕生する以前に、5月は西洋の人びとにとって『花の月』です。春の中旬になると、涼しく、どこへ行っても花が咲いているのがよく見られます。花は人の心を和ませ、「美」への感動する心呼び起こさせます。若者たちは踊ったり、歌ったり、花を与え合ったりするのが普通になっています。(日本の気候と似ています。皆が花見をし、自然と花の美しさを味わっています。)

教会は人類の文化の中に受肉するので、長い歴史を持つ諸宗教に倣い、キリスト者も一番優れた被造物であり、美しく清らかなマリア様に自然を通して崇敬を表します。

八世紀末ぐらいにカティアの王であるアルフォンソ十世が5月とマリア様を繋げ始めたそうです。王はマリアを賛美する詩を残し、5月に聖化する喜びをマリア様に捧げようと呼びかけました。十六世紀に、ローマでは、聖フィリポ・ネリが5月にマリア様への崇敬をするように、また、マリア様のご像に花を飾り、賛歌を歌うだけでなく、道徳的な行為と愛の業も行うようにと青年たちに教えました。それは5月にマリア様を崇敬する最初の歩みでした。

十七世紀の終わりぐらいまでに、5月にマリア様を崇敬する行事が統一されました。イタリアでのドミニコ修道女会の修練院では5月に自分たちがマリア様に崇敬する心を表すため、特別な道徳的な業を捧げたそうです。

初めは、5月の最初の日、次は5月の毎週土曜日、そして1701年に最終的に年の各土曜日をマリア様に捧げるようになりました。5月に聖母を崇敬する形式は次第に欧米・ラテンアメリカ・各宣教地に広がってきました。

5月はキリスト者、特にアジアのキリスト者にとっては、熱心な月です。それは、出会いの雰囲気や花を持って踊る光景など、キリスト者の熱心な気持ちを表しています。人間は肉体と環境に対して、感情・理性・活動などを持つ唯一の実体です。教会は人間の尊い創造の業を尊重するので、いつも道徳的な行いを応援しています。しかし、単に道徳的な行いは歪んだ信仰をもたらし、典礼の意義・平等と愛の業の実質を違う方向へ進めてしまう恐れがあります。「マリア様への崇敬」の回勅において、故教皇パウロ六世はマリア様への崇敬の態度を修正しました。つまり、救いの業における聖母マリアへの崇敬をしなければなりません。

また、イエス・キリストの生涯の神秘と共に、その崇敬を行われなければなりません。5月に聖母マリアを崇敬することは良い伝統です。しかし、すべての行事の目的は神への礼

拝です。キリスト者は聖母マリアを通して、神に導かれ、神との交わりを絶え間なく呼びかけられています。キリスト者は秘跡に預かることによって、神との交わりがより密接になり、愛の業を通して、自分たちの信仰が強められていきます。そのような意味で、キリスト者は女神である聖母マリアではなく、信仰の模範的なキリスト者であるマリアを仰ぎ見えています。

それでは、どのようなマリア様があなたの信仰生活の中におられていますか？また、マリア様に対して、どのような思いがありますか？

Ý nghĩa của truyền thống dâng hoa kính Đức Mẹ

Theo truyền thống của Giáo hội, tháng Năm luôn được gọi là “Tháng hoa - Tháng kính Đức Mẹ” .

Việc dâng hoa tôn kính Mẹ trong tháng Năm không là một truyền thống riêng gì của người Kitô hữu Á châu. Tháng Năm ở vùng nhiệt đới như Việt Nam và một số nước Á châu khác, hẳn không phải là tháng của hoa mà phải là tháng của nắng cháy khô cằn, của cỏ khô thì đúng hơn. Việc dâng hoa kính Đức Mẹ đã bắt nguồn từ truyền thống Tây phương.

Từ ngàn xưa trước Kitô giáo xuất hiện, người dân Tây phương đã xem tháng Năm là tháng của hoa. Bước vào cao điểm của mùa xuân, khí hậu dịu mát, đi đâu người ta cũng thấy hoa nở rộ. Hoa dễ gây cảm xúc và gọi hứng trong lòng người. Thanh niên thiếu nữ thường múa hát và tặng hoa cho nhau. (Khí hậu gần giống như ở Nhật Bản vậy!. Mọi người đi ngắm hoa và thưởng thức vẻ đẹp của hoa cũng như cảnh vật trong thiên nhiên.)

Kitô giáo luôn biết thích nghi với văn hoá của con người. Những yếu tố tự nhiên ấy, mặc dù là của các tôn giáo cổ xưa đã được người Kitô hữu mượn để tỏ lòng tôn kính đối với Đức Maria, tạo vật cao cả nhất, đồng thời cũng là người phụ nữ cao quý đẹp đẽ nhất.

Người đầu tiên gắn liền tháng Năm với hình ảnh Mẹ Maria có lẽ là Anphongsô thứ X, vua vùng Catilia vào khoảng cuối thế kỷ thứ XIII. Ông đã để lại một tập thơ ca tụng Đức Mẹ, kêu gọi thánh hoá tháng Năm thành một niềm vui thánh thiện dâng kính Mẹ. Tại Rôma, vào khoảng thế kỷ thứ XVI, thánh Philipphê Nêri dạy cho các bạn trẻ cách tôn kính Mẹ trong tháng Năm. Song song với việc kết hoa lên các ảnh tượng của Đức Mẹ, thánh nhân nhắc nhở các bạn trẻ không những ca hát để chúc tụng Mẹ,

nhưng còn thực thi các hành vi đạo đức và yêu thương của mình. Đó là những bước khởi đầu trong lịch sử tháng Năm. Mãi cho đến gần cuối thế kỷ XVII, người ta mới thấy việc tôn kính Đức Mẹ trong tháng Năm được hệ thống hoá. Tại một tập viện Đaminh bên Italia, các tu sỹ dâng tháng Năm để tôn kính Mẹ bằng những việc đạo đức đặc biệt. Ban đầu người ta dành riêng ngày đầu tháng Năm, sau đó là mỗi ngày thứ bảy trong tháng Năm, để rồi cuối cùng vào khoảng năm 1701, tất cả mọi ngày trong tháng Năm thường được dâng kính cho Đức Mẹ. Dần dà hình thức tôn kính Mẹ trong tháng Năm được truyền bá đi khắp Âu châu, Mỹ châu và các xứ truyền giáo.

Tháng Năm vẫn là tháng sốt sáng của các Kitô hữu nhất là các Kitô hữu Á châu. Bầu khí của những gặp gỡ, quang cảnh của những buổi dâng hoa, đều gợi lên niềm sốt sáng của người Kitô hữu. Con người là một thực thể duy nhất, nghĩa là gồm có lý trí, tình cảm, những sinh động gắn liền với ngoại cảnh và thân xác. Giáo Hội vẫn luôn tôn trọng tất cả những thành phần sáng tạo cao quý của con người. Đó là lý do khiến Giáo Hội luôn cổ võ những hình thức đạo đức bình dân. Tuy nhiên những hình thức cũng dễ đưa con người đến chỗ lệch lạc. Một cách cụ thể: nền đạo đức bình dân nào cũng có thể làm cho con người đánh mất những chiều kích khác trong đức tin, ý nghĩa của phụng vụ, những đòi hỏi của bác ái, công bình. Trong tông huấn về việc tôn kính Đức Mẹ, Đức cố Giáo Hoàng Phaolô VI đã đặt lại chỗ đứng của việc tôn kính Đức Mẹ Maria, nghĩa là việc tôn kính Mẹ Maria phải được đặt vào trong tương quan của mầu nhiệm ơn cứu rỗi, việc tôn kính Đức Mẹ phải được đi đôi với những mầu nhiệm trong cuộc đời của Đức Kitô.

Việc tôn kính Mẹ Maria trong tháng Năm là một truyền thống tốt đẹp, nhưng nhờ Mẹ Maria để đến với Chúa, cùng đích của mọi việc tôn thờ là chính Chúa. Trong niềm hiểu thảo đối với Mẹ Maria, người Kitô hữu luôn được mời gọi để không ngừng kết hiệp với Chúa. Bên trên những biểu dương có tính cách tình cảm, người Kitô hữu luôn được mời gọi để thanh luyện đức tin của họ, nghĩa là mỗi lúc một đi sâu vào sự kết hiệp mật thiết với Chúa qua đời sống Bí tích, cũng như thực hành đức ái. Trong ý hướng ấy người Kitô hữu không nhìn lên Mẹ Maria như một Nữ Thần, mà là một tín hữu mẫu mực, một người tín hữu đã tiên phong trong hành trình đức tin.

Đức Maria đã có dấu ấn nào trong đời sống đức tin của bạn? Và ngược lại, bạn có tâm tình gì với Đức Mẹ?